TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2018/HS-PT
Ngày 31-7-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Hiển

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Lan Phương và bà Lê Thị Hồng Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Sơn, Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 31 tháng 7 năm 2018, tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 75/2018/TLPT-HS ngày 18 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo Vũ Thị H, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 146/2018/HS-ST ngày 11/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

Bị cáo có kháng cáo: **Vũ Thị H**, sinh năm 1994 tại tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú tại tổ 10, phường P, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa lớp 12; dân tộc Kinh; giới tính Nữ; không theo tôn giáo nào; quốc tịch Việt Nam; con ông Vũ Hạ L và bà Vũ Thị L1; chưa có chồng con; không tiền án, tiền sự; bị bắt tạm giam từ ngày 03/8/2017 đến nay; có mặt.

- Các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị:

+ Trần Kim C; sinh năm 1960; nơi cư trú tại tổ 8, phường T, thành phố Thái Nguyên (hiện đang cải tạo tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên); có mặt.

+ Trần Thị N, sinh năm 1961; nơi cư trú tại thôn Vân Trai, xã Tân Phú, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (hiện đang cải tạo tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên); có mặt.

+ Trần Thị T1, sinh năm 1960; nơi cư trú tại tổ 25, phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên (hiện đang cải tạo tại Trại giam Phú Sơn 4 Bộ Công an); có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo H (do bị cáo nhờ):

+ Luật sư Đặng Đình Mạnh, Văn phòng luật sư Đặng Đình Mạnh thuộc Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh; có mặt

+ Luật sư Nguyễn Văn Giảng, luật sư Nguyễn Viết Sơn, luật sư Nguyễn Trọng Hải, Văn phòng luật sư Trọng Hải và cộng sự thuộc Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An; đều có mặt.

+ Luật sư Nguyễn N Thụy, Văn phòng luật sư Thụy Hoàng thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên; có mặt.

- *Bị hại:*

+ Chị Lục Khánh L2. Sinh năm 1993 (là cán bộ Công an phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên), nơi cư trú tại tổ 7, phường T3, thành phố Thái Nguyên; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Công an phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên: Người đại diện ông Bùi Tuấn L3, chức vụ Trưởng Công an phường; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 29/7/2017 tổ công tác phối hợp giữa Ủy ban nhân dân phường Trưng Vương, Công an phường Trưng Vương và đội An ninh Công an thành phố Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực quảng trường V thuộc tổ 23, phường T3, thành phố Thái Nguyên phát hiện một nhóm khoảng 08 người đang tụ tập đánh trống theo Tiếng nhạc được phát ra từ một chiếc loa phóng thanh do nhóm người này mang theo. Xung quanh nhóm người này còn có khoảng 05 đến 06 người khác cùng trong nhóm ngồi xem gây mất trật tự tại khu vực quảng trường. Tổ công tác đã yêu cầu những người này dừng đánh trống, bật nhạc và yêu cầu xuất trình giấy tờ tùy thân nhưng không có ai xuất trình được giấy tờ gì; tổ công tác đã tiến hành lập biên bản sự việc, lập biên bản vi phạm hành chính đối với nhóm người này gồm: Trần Thị N (sinh năm 1961, trú tại thôn V, xã T1, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên) Nguyễn Thị X (sinh năm 1965, trú tại tổ 23, phường C, thành phố Thái Nguyên); Trịnh Văn T4 (sinh năm 1977, trú tại tổ 5, phường T5, thành phố Thái Nguyên) về hành vi "Dùng loa phóng thanh, trống... để cổ động ở nơi công cộng mà không được phép của các cơ quan có thẩm quyền" theo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Đồng thời tạm giữ số tang vật vi phạm gồm: 01 trống cái vỏ gỗ màu đỏ, mặt trống bằng da màu ghi có đường kính mặt trống khoảng 50cm; 01 trống con vỏ gỗ màu đỏ, mặt trống bằng da màu ghi, đường kính mặt trống khoảng 18cm; 01 loa di động nhãn hiệu TEMEISHENG màu nâu đen; 01 túi vải tối màu có quai đeo dùng để đựng trống.

Khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, lợi dụng lúc các cán bộ Công an phường Trưng Vương tiếp tục đi làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát, chỉ còn mình chị Lục Khánh L2 là cán bộ Công an phường (lúc đó chị L2 đang mang thai 06 tháng) được phân công trực ban và quản lý tang vật vi phạm vừa bị tạm giữ tại phòng tiếp dân của Công an phường. Lúc này Vũ Thị H, Trần Kim C, Trần Thị N đang đứng cùng nhau tại cổng Công an phường, H nói: "Đồ của mình thì phải lấy lại thôi". Thấy vậy C, N, H cùng xông vào phòng tiếp dân của Công an phường Trưng Vương; C đi đến vị trí gần chỗ để tang vật (loa, trống) chị L2 đi ra theo mục đích giữ không cho lấy, C liền đứng chắn trước mặt chị L2 ngăn cản, tạo sơ hở cho H nhanh chóng lấy số tài sản bị tạm giữ đem ra khỏi Công an phường. Khi chị L2 đang giải thích với C rằng đây là tài sản đang bị tạm giữ không được lấy thì H nhanh chóng đi ra phía sau lưng của C chạy đến vị trí để chiếc loa và trống bị tạm giữ trong phòng tiếp dân lấy 01 chiếc trống to đường kính mặt trống khoảng 50cm rồi nhanh chóng chạy ra ngoài cổng Công an phường. Thấy H đã lấy được trống, C liền nhanh chóng đi ra ngoài theo H rồi lấy xe mô tô điều khiển chở H ôm trống đến nhà ông Hoàng Sỹ M (sinh năm 1944, trú tại tổ 39, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên) rồi H gửi chiếc trống ở nhà ông M. Khi thấy H đã lấy được chiếc trống cái và cùng C chạy ra ngoài thì N liền lao vào dùng hai tay giằng lấy chiếc trống con (đặt ở vị trí cạnh chiếc trống to mà H vừa lấy) thì chị L2 dùng tay cầm giữ lại. Do không lấy được trống nên N chạy ra cổng Công an phường, đúng lúc này thì Trần Thị T1 và Huỳnh Kim H (sinh năm 1991, trú tại tổ dân phố L, thị trấn H1, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đang ở trọ tại nhà T1) đi xe mô tô đến. N nói với T1: "Chị ơi đi vào lấy trống với em, mình em không lấy được, cái H lấy được cái trống cái rồi, giờ chỉ có một cán bộ nữ trực thôi, không có ai đâu mà sợ", thấy N nói vậy T1 đồng ý và bảo Hoàng vào cùng giúp. Lúc này chị L2 đang ở trong phòng tiếp dân gọi điện báo chỉ huy Công an phường về việc H và C vừa chiếm đoạt chiếc trống to mang đi. Đồng thời chị L2 di chuyển chiếc loa di động và chiếc trống con đến vị trí dưới gầm bàn nơi chị L2 ngồi để tiện quản lý vì sợ các đối tượng tiếp tục quay lại lấy. Khi N, T1 và Hoàng đi vào cửa phòng tiếp dân, N đi trước nhanh chóng đến vị trí chị L2 ngồi rồi cúi xuống gầm bàn dùng hai tay giằng lấy chiếc trống liền bị chị L2 giữ tay N lại không cho lấy và nói "Các cô cướp à" đồng thời chị L2 hô "Cướp, cướp" nhưng N vẫn cố tình giằng giật và lấy được chiếc trống con, đồng thời N lấy luôn chiếc túi vải tối màu mà N vẫn dùng để đựng trống ở cạnh đó rồi N đưa cho T1 và bảo "Chị cầm giúp em với", T1 liền chạy đến cầm chiếc trống con và chiếc túi vải từ tay N ôm vào người. Sau khi đưa chiếc trống con và chiếc túi vải cho T1 cầm, N nói "Còn chiếc loa nữa, lấy nốt" rồi N tiếp tục xông vào chỗ chị L2 cúi xuống để lấy chiếc loa di động thì bị chị L2 dùng hai tay giữ chặt tay N làm N không lấy được chiếc loa, N bảo T1 "Chị T1 giúp em một tay". T1 liền xông vào cùng N dùng tay giằng giật, cậy tay chị L2. Lúc này thấy Hoàng đang đứng ở gần cửa, T1 bảo Hoàng "Hoàng vào giúp cô với" nhưng Hoàng không vào mà chỉ đứng nhìn, không nói gì. Sau khi giằng giật và cậy được tay chị L2 ra, N và T1 lấy tiếp được chiếc loa, quá trình giằng giật làm chị L2 bị va vào chiếc ghế gỗ mà chị L2 vừa

ngồi ở cạnh đó. Sau khi lấy được chiếc trống con, túi vải, chiếc loa phóng thanh, T1 và N ôm xách chạy ra cổng Công an phường thì gặp Nguyễn Thị T6 (tên gọi khác là L3, sinh năm 1966; trú tại tổ 2 N1, phường L4, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên) điều khiển xe mô tô đến. N nhờ T6 chở N cầm chiếc loa đến nhà Trịnh Văn T4 ở tổ 5, phường T7, thành phố Thái Nguyên gửi ở đó, sau đó T6 đèo N về chỗ phòng trọ của T1 ở tổ 10, phường P, thành phố Thái Nguyên. N đến phòng trọ của T1 chờ được một lúc thì T1 cầm chiếc trống con đi cùng Hoàng về đến, T1 đưa chiếc trống con cho N cất giữ.

Còn đối với chị Lục Khánh L2 sau khi bị các đối tượng giằng co, xô đẩy dẫn đến chị L2 bị đau bụng, tức thai, được đưa đến Bệnh viện đa khoa trung ương Thái Nguyên khám và điều trị từ ngày 30/7/2017 đến ngày 02/8/2017.

Ngày 30/7/2017 Cơ quan điều tra T1 hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trịnh Văn Thắng (sinh năm 1977, ở tổ 5, phường T5, thành phố Thái Nguyên) thu giữ được 01 chiếc loa di động nhãn hiệu TEMEISHENG màu nâu đen; khám xét chỗ ở của Nguyễn Thị X (sinh năm 1955, ở tổ 23, phường C, thành phố Thái Nguyên) thu giữ được 01 chiếc trống nhỏ màu đỏ có đường kính khoảng 18cm và 02 dùi trống bằng gỗ buộc vải màu đỏ.

Tại các bản kết luận định giá tài sản số 250 và số 251 đều ngày 01/8/2017 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết luận: 01 trống cái đường kính 50cm, thân trống bằng gỗ sơn màu đỏ trị giá 500.000đ; 01 loa di động nhãn hiệu TEMEISHENG trị giá 1.200.000đ; 01 trống dài khoảng 33cm, vỏ trống bằng gỗ sơn màu đỏ, mặt trống bằng da sơn màu ghi đường kính khoảng 18cm đã qua sử dụng trị giá 300.000đ; 01 túi vải tối màu có quai đeo dùng để đựng trống đã qua sử dụng trị giá 10.000đ. Tổng trị giá các tài sản trên là 2.010.000đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 146/2018/HS-ST ngày 11/4/2018 Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 điểm i khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Vũ Thị H 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản"; thời hạn tù tính từ ngày 03/8/2017.

Ngoài ra, Toà án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với 03 bị cáo khác; quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 20/4/2018 bị cáo Vũ Thị H kháng cáo với nội dung cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là không đúng người đúng tội vì hành vi của bị cáo không phải là cướp giật tài sản.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Vũ Thị H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo kêu oan nhưng cũng thừa nhận tối ngày 29/7/2017 bị cáo được cùng Trần Kim C

vào trụ sở Công an phường Trưng Vương chiếm đoạt chiếc trống cái do Công an phường thu giữ đúng như bản án sơ thẩm nêu.

Trong phần kết luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên sau khi trình bày tóm tắt nội dung vụ án, yêu cầu kháng cáo của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát cho rằng với hành vi khách quan và ý thức chủ quan của Vũ Thị H có đủ dấu hiệu của tội cướp giật tài sản vì bị cáo đã có hành vi công khai nhanh chóng chiếm đoạt chiếc trống cái là tang vật bị tạm giữ theo thủ tục hành chính đang do Công an phường Trưng Vương quản lý. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá được tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và đã xử phạt bị cáo mức án như đã tuyên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan như yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Từ đó, đại diện Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên đối với bị cáo Vũ Thị H.

Những người bào chữa cho bị cáo Vũ Thị H có quan điểm như sau (tóm tắt):

- Luật sư Nguyễn Trọng Hải trong luận cứ của mình cho rằng cần xác định tài sản các bị cáo chiếm đoạt có phải là tài sản của Công an phường Trưng Vương hay không vì không bị Công an phường tịch thu sung quỹ Nhà nước theo đúng quy định. Hồ sơ vụ án thể hiện các biên bản vi phạm, tạm giữ tang vật đều không có chữ ký của người vi phạm. Hành vi của H chiếm giữ chiếc trống cái chỉ là thể hiện muốn lấy lại tài sản của mình nên không cấu thành tội cướp giật tài sản. Từ đó Luật sư Hải kiến nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo H, hủy bản án sơ thẩm, tuyên bố bị cáo H không phạm tội và đình chỉ vụ án.

- Luật sư Nguyễn Văn Giảng đồng ý quan điểm của luật sư Hải và bổ sung làm rõ thêm quyền sở hữu tài sản bị cáo H chiếm giữ thuộc về ai, đã thuộc về Công an phường Trưng Vương hay chưa vì các bị cáo không vi phạm khoản 2 Điều 6 Nghị Định 167/2013/NĐ-CP, Công an phường Trưng Vương tạm giữ tang vật là trái pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo H.

- Luật sư Nguyễn Viết Sơn đồng ý quan điểm của luật sư Hải và luật sư Giảng; chỉ bổ sung thêm là Công an phường Trưng Vương không lập biên bản vi phạm đối với H, việc bị cáo lấy chiếc trống vẫn thuộc quyền sở hữu của bị cáo nên bị cáo H không phạm tội.

- Luật sư Đặng Đình Mạnh cho rằng bị cáo H thừa nhận hành vi lấy chiếc trống trong công an phường, hành vi của bị cáo là quá đơn giản; chiếc trống chỉ đáng giá mấy trăm ngàn, là tài sản của bị cáo, H không biết chiếc trống bị tạm giữ. Bị cáo chiếm đoạt tài sản của chính mình, căn cứ vào yếu tố chủ thể khách thể thì tội phạm đối với H không được thành lập, hành vi của H có vi phạm nhưng không đáng kể. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo không phạm tội cướp giật tài sản, trả lại tự do cho bị cáo H nếu bị cáo không phạm tội khác.

- Luật sư Nguyễn Ngọc Thụy nhất trí với các ý kiến bào chữa của các luật sư đồng nghiệp. Hoàn toàn phản đối kết luận và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát. Luật sư Thụy bổ sung thêm là quá trình điều tra có vi phạm nghiêm trọng về tố tụng hình sự và áp dụng Bộ luật hình sự vì hành vi của bị cáo không đúng với dấu hiệu chủ thể khách thể tội cướp giật tài sản. Hành vi của bị cáo H nếu có chỉ là công nhiên chiếm đoạt tài sản nhưng tài sản H chiếm đoạt theo định giá chỉ năm trăm ngàn đồng nên không cấu thành tội phạm. Đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm, tuyên bị cáo không phạm tội, đình chỉ vụ án và trả lại tự do cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trước hết thấy, đây là vụ án có 04 bị cáo thì có 03 bị cáo đã chấp nhận các quyết định của bản án sơ thẩm nên sau khi xét xử sơ thẩm đã không kháng cáo, chỉ có bị cáo Vũ Thị H kháng cáo kêu oan.

Xét, bị cáo Vũ Thị H kháng cáo kêu oan nhưng tài liệu hồ sơ vụ án thể hiện quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo nhận tội và lời nhận tội đó phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của các bị cáo trong cùng vụ án, đặc biệt là Trần Kim C tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay một lần nữa giữ nguyên lời khai trước đây về hành vi phạm tội mà Trần Kim C và bị cáo Vũ Thị H đã thực hiện. Do đó có đủ căn cứ xác định: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 29/7/2017 tại khu vực quảng trường V thuộc tổ 23, phường T, thành phố Thái Nguyên, Vũ Thị H tụ tập cùng một nhóm người đánh trống theo T1g nhạc phát từ một chiếc loa phóng thanh do nhóm người này mang theo gây ồn ào mất trật tự tại khu vực quảng trường nên đã bị tổ công tác phối hợp giữa Ủy ban nhân dân phường Trưng Vương, Công an phường Trưng Vương và đội An ninh Công an thành phố Thái Nguyên đến yêu cầu dừng việc đánh trống, bật nhạc đồng thời mời nhóm người này và thu giữ tang vật gồm loa phóng thanh, trống đưa về Công an phường Trưng Vương lập biên bản sự việc, biên bản vi phạm hành chính và biên bản tạm giữ tang vật nhưng những người vi phạm đều không ký chỉ có người làm chứng ký các biên bản. Sau đó Công an phường mời những người này ra khỏi trụ sở Công an phường đi về nhưng họ không về mà ra cổng Công an phường tụ tập chờ cơ hội chiếm đoạt các tang vật mà Công an phường đã tạm giữ.

Khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, thấy lúc này các cán bộ Công an phường tiếp tục đi tuần tra, chỉ còn một mình chị Lục Khánh L2 là cán bộ Công an phường (lúc đó chị L2 đang mang thai 06 tháng) được phân công trực ban, quản lý tang vật thu giữ nên Vũ Thị H đã có lời nói khởi xướng kích động "Đồ của mình thì phải lấy lại thôi" rồi cùng Trần Kim C, Trần Thị N xông vào trụ sở Công an phường chiếm đoạt các tài sản bị thu giữ. Khi C và H xông vào góc phòng tiếp dân nơi vị trí để tang vật (trống, loa phóng thanh) thấy vậy chị L2 đi

đến vị trí để tang vật với mục đích giữ không cho lấy thì liền bị C đi đến đứng chắn trước mặt chặn lại. Khi chị L2 đang giải thích với C về yêu cầu của C lấy lại tang vật thì H nhanh chóng và bất ngờ chạy vào bê chiếc trống to rồi chạy nhanh ra cổng làm chị L2 không kịp phản kháng. Thấy H đã lấy được trống đi ra đặt lên yên xe mô tô của C để ở ngoài cổng Công an phường, C liền nhanh chóng đi ra theo H rồi lên xe mô tô nổ máy chở H ôm trống tẩu thoát.

Hành vi nêu trên của Vũ Thị H có đủ dấu hiệu của tội "Cướp giật tài sản". Do đó bị cáo H bị Tòa án cấp sơ thẩm quy kết về tội danh như nêu trên theo khoản 1 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan. Việc bị cáo kêu oan chỉ nhằm trốn tránh sự trừng phạt của pháp luật mà thôi.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm, thể hiện mức độ rất coi thường pháp luật bởi lẽ bị cáo công khai xông vào trụ sở Công an phường chiếm đoạt tài sản là tang vật vi phạm hành chính đang do Công an phường quản lý, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Trong quá trình xét xử và lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận xét, đánh giá đúng tính chất của vụ án cũng như phân định chuẩn xác vai trò mức độ phạm tội của bị cáo; đã xét đúng, xét đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo từ đó xử phạt bị cáo mức án 15 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật và ý thức kiên quyết đấu tranh phòng chống tội phạm để cảnh tỉnh và giáo dục C. Bởi vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo.

[2] Với phân tích và nhận định trên thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phát biểu tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận. Đề nghị của người bào chữa không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Thị H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Vũ Thị H 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản"; thời hạn tù tính từ ngày 03/8/2017.

Bị cáo Vũ Thị H phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh Thái Nguyên;
-TAND TP Thái Nguyên;
-VKSND TP Thái Nguyên;
-Công an TP Thái Nguyên;
-T.H.A.D.S TP Thái Nguyên;
-Bị cáo (qua Trại);
-Bị hại (theo địa chỉ);
-Lưu hồ sơ vụ án và Toà án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Văn Hiển